ỦY BAN NHÂN DÂN **PHƯỜNG BẠCH ĐẰNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số:63 /KH-UBND	*Bạch Đằng, ngày 26 tháng 02 năm 2026*

KẾ HOẠCH
Thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn phường Bạch Đằng

Thực hiện Kế hoạch số 352/KH-UBND ngày 30/12/2025 của UBND thành phố Hải Phòng về triển khai thực hiện Nghị định số 277/2025/NĐ-CP ngày 20/10/2025 của Chính phủ về phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi;

UBND phường Bạch Đằng ban hành Kế hoạch thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn phường, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Nâng cao vai trò, trách nhiệm của hệ thống chính trị và toàn xã hội trong công tác phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi.

- Tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi, phù hợp với điều kiện thực tế của phường.

- Bảo đảm mọi trẻ em trong độ tuổi mẫu giáo được tiếp cận giáo dục mầm non có chất lượng.

- Từng bước hoàn thiện, đảm bảo các điều kiện về: mạng lưới trường, lớp; đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên; cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; đảm bảo công bằng trong tiếp cận giáo dục.

- Phấn đấu phường được công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi theo quy định.

2. Yêu cầu

- Việc triển khai Kế hoạch phải bám sát mục tiêu, nhiệm vụ theo quy định của thành phố; bảo đảm tính khả thi, phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội và đặc điểm địa phương.

- Phân công rõ trách nhiệm của cơ quan, đơn vị; tăng cường sự phối hợp liên ngành; huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực để tổ chức thực hiện.

- Thường xuyên theo dõi, kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc nhằm bảo đảm tiến độ, chất lượng và hiệu quả công tác phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi trên địa bàn phường.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung: Thực hiện đảm bảo mục tiêu đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi. Nâng cao tỷ lệ huy động trẻ trong độ tuổi đến

trường; trẻ em được chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trong môi trường an toàn, thân thiện, chất lượng; trẻ được phát triển toàn diện về thể chất, trí tuệ, tình cảm, thẩm mỹ, ngôn ngữ và hình thành tâm thế sẵn sàng vào lớp 1; góp phần thực hiện bình đẳng trong tiếp cận giáo dục, không để trẻ em nào bị bỏ lại phía sau.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030

- Cơ sở vật chất: 100% các cơ sở giáo dục mầm non công lập đảm bảo đủ 01 phòng học/lớp mẫu giáo; phấn đấu đủ các phòng chức năng, thư viện, đồ chơi ngoài trời, đồ chơi trong lớp, thiết bị dạy học, bếp ăn, nhà vệ sinh và công trình nước sạch theo quy định. Tỷ lệ phòng học kiên cố đạt 100%.

- Tỷ lệ huy động trẻ trong độ tuổi ra lớp: Các độ tuổi mầm non đến trường, nhóm, lớp: Nhà trẻ 93%, Mẫu giáo 3 tuổi 95%, Mẫu giáo 4 tuổi 98%, Mẫu giáo 5 tuổi 100%.

- Tỷ lệ hoàn thành Chương trình giáo dục mầm non: Tỷ lệ trẻ em từ 3 đến 5 tuổi hoàn thành Chương trình giáo dục mầm non từ 3 đến 5 tuổi theo độ tuổi hàng năm đạt 85% trở lên.

- Đội ngũ giáo viên: Bảo đảm bố trí đủ số lượng giáo viên mầm non tối đa theo định mức; 100% cán bộ quản lý, giáo viên mầm non có trình độ đạt chuẩn đào tạo trở lên; 100% giáo viên và cán bộ quản lý mầm non được bồi dưỡng thường xuyên về chuyên môn, nghiệp vụ, đổi mới phương pháp giảng dạy, đáp ứng yêu cầu của chương trình giáo dục mầm non.

- Đến năm 2028, phường Bạch Đằng phấn đấu đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi.

III. LỘ TRÌNH THỰC HIỆN

1. Năm 2026

- Xây dựng Kế hoạch và tổ chức thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ từ 3 đến 5 tuổi trên địa bàn phường.

- Thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến Kế hoạch để nâng cao nhận thức, trách nhiệm cho các cấp, các ngành, gia đình và cộng đồng về chủ trương, mục đích, ý nghĩa của việc thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi.

- Đảm bảo 100% trẻ mẫu giáo 3-4 tuổi, 4-5 tuổi ra lớp được học 02 buổi/ngày và ăn bán trú tại trường.

- Thực hiện các chính sách theo Nghị định số 277/2025/NĐ-CP ngày 20/10/2025.

2. Năm 2027

- Tiếp tục công tác tuyên truyền, phổ biến Kế hoạch để nâng cao nhận thức, trách nhiệm cho các cấp, các ngành, gia đình và cộng đồng về chủ trương, mục đích, ý nghĩa của việc thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi.

- Tiếp tục huy động trẻ mẫu giáo 3-4 tuổi, 4-5 tuổi ra lớp.

- Tiếp tục thực hiện các chính sách theo Nghị định số 277/2025/NĐ-CP ngày 20/10/2025.

3. Năm 2028

- Tỉ lệ huy động trẻ mẫu giáo 3-4 tuổi ra lớp, đạt 95% và 4-5 tuổi ra lớp, đạt 98%.

- Triển khai thực hiện Chương trình giáo dục mầm non mới theo chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo; tiếp tục thực hiện các chính sách theo Nghị định số 277/2025/NĐ-CP ngày 20/10/2025.

- Hoàn thiện hồ sơ, đề nghị Sở Giáo dục và Đào tạo kiểm tra, ra quyết định công nhận phường đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi năm 2028.

4. Năm 2029

- Tăng tỉ lệ huy động trẻ mẫu giáo 3-4 tuổi ra lớp, đạt trên 95% và 4-5 tuổi ra lớp, đạt trên 98%.

- Tiếp tục triển khai thực hiện Chương trình giáo dục mầm non mới theo chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo; tiếp tục thực hiện các chính sách theo Nghị định số 277/2025/NĐ-CP ngày 20/10/2025.

- Duy trì công tác kiểm tra, công nhận phường đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi.

5. Năm 2030

- Duy trì tỉ lệ huy động trẻ mẫu giáo 3-4 tuổi ra lớp, đạt trên 95% và 4-5 tuổi ra lớp, đạt trên 98%.

- Tiếp tục triển khai thực hiện Chương trình giáo dục mầm non mới theo chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo; tiếp tục thực hiện các chính sách theo Nghị định số 277/2025/NĐ-CP ngày 20/10/2025.

- Duy trì công tác kiểm tra, công nhận phường đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi.

- Tổng kết, báo cáo kết quả phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ từ 3 đến 5 tuổi.

IV. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Tăng cường sự lãnh đạo của cấp uỷ Đảng, chính quyền địa phương, đổi mới công tác quản lý

- Quán triệt sâu sắc các chủ trương, quan điểm của Đảng, Nhà nước và các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của thành phố và của phường về phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi; xác định đây là nhiệm vụ chính trị quan trọng, thường xuyên, là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị; đưa chỉ tiêu phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi vào chương trình công tác hàng năm và tiêu chí đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của địa phương.

- Nêu cao vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy Đảng, chính quyền; phát huy trách nhiệm của các ban, ngành, Mặt trận và các tổ chức chính trị-xã hội trong công tác tuyên truyền, vận động, huy động trẻ em mầm non đến trường; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện.

- Đẩy mạnh cải cách hành chính; tăng cường phân cấp, phân định rõ công tác quản lý nhà nước với quản trị các cơ sở giáo dục, đặc biệt chú trọng công tác quản trị nội bộ, phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong các cơ sở giáo dục mầm non, tích cực áp dụng phương pháp quản lý giáo dục hiện đại.

- Kiện toàn và nâng cao năng lực của Ban Chỉ đạo phổ cập giáo dục, đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ, đồng bộ giữa các ban, ngành, tổ chức, đơn vị trên địa bàn phường trong việc thực hiện công tác phổ cập.

- Đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả hợp tác, tranh thủ các nguồn đầu tư, tài trợ từ các tổ chức quốc tế, các tổ chức phi chính phủ, tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp, tổ chức tham gia phát triển giáo dục mầm non.

2. Tiếp tục quy hoạch, hoàn thiện mạng lưới trường lớp; tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị, đồ dùng, đồ chơi

- Tiếp tục rà soát hệ thống trường mầm non phù hợp với phát triển ngành giáo dục đào tạo và quy hoạch địa phương giai đoạn 2026-2030; bảo đảm bảo đủ trường, lớp, thuận lợi cho việc huy động trẻ đến trường.

- Tiếp tục đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục, khuyến khích mọi lực lượng trong, ngoài nhà trường và toàn xã hội tham gia đầu tư, đóng góp phát triển giáo dục mầm non; tạo điều kiện và thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách ưu đãi đối với nhà đầu tư theo quy định của pháp luật.

- Đảm bảo đủ phòng học, thiết bị, đồ dùng, đồ chơi tối thiểu; huy động các nguồn lực đầu tư các đồ dùng, trang thiết bị hiện đại nhằm thực hiện đổi mới trong giáo dục, ứng dụng hiệu quả công nghệ số để thực hiện chương trình giáo dục và nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ 3-4 tuổi, 4-5 tuổi; tỉ lệ phòng học kiên cố đạt 100%; xây dựng đầy đủ các khối phòng, cơ sở hạ tầng, kỹ thuật trong nhà trường theo quy định tại văn bản hiện hành.

3. Phát triển, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên

- Tiếp tục thực hiện cơ cấu, sắp xếp lại đội ngũ gắn với rà soát, quy hoạch mạng lưới trường lớp; hàng năm tổ chức tuyển dụng giáo viên mầm non trong các cơ sở giáo dục mầm non công lập đảm bảo tỉ lệ tối đa theo quy định hiện hành.

- Xây dựng đội ngũ giáo viên có chất lượng toàn diện về chính trị, tư tưởng, đạo đức nghề nghiệp, chuyên môn nghiệp vụ; thường xuyên bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ quản lý các cơ sở giáo dục mầm non, đủ về số lượng, vững về phẩm chất, giỏi về chuyên môn, có khả năng thích ứng với sự thay đổi; kịp thời cập nhật các yêu cầu của Chương trình giáo dục mầm non mới.

- Nâng cao chuẩn năng lực số cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên mầm non. Khuyến khích các doanh nghiệp viễn thông, công nghệ hỗ trợ hạ tầng mạng, nền tảng số cho các nhà trường; đảm bảo 100% trường học triển khai phần mềm quản trị nhà trường; 100% giáo viên được tập huấn về ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong giảng dạy.

- Đảm bảo số lượng nhân viên trong các cơ sở giáo dục mầm non theo quy định hiện hành; nâng cao chất lượng đội ngũ nhân viên để đáp ứng yêu cầu đổi mới và hội nhập.

- Tiếp tục thực hiện các chế độ, chính sách đối với cơ sở giáo dục mầm non, cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và trẻ em theo các quy định hiện hành.

4. Nâng cao chất lượng thực hiện chương trình giáo dục mầm non, từng bước tiếp cận và thực hiện chương trình giáo dục mầm non mới

- Đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục lấy trẻ làm trung tâm; xây dựng môi trường trong và ngoài lớp học theo hướng mở nhằm tạo điều kiện cho trẻ vui chơi, học tập, khám phá và trải nghiệm. Chú trọng giáo dục kỹ năng sống cho trẻ, phát triển khả năng tự tin, tự lập và khả năng giao tiếp.

- Triển khai hiệu quả Chương trình giáo dục mầm non mới; khai thác tối đa cơ sở vật chất, thiết bị dạy học hiện có. Đổi mới mạnh mẽ phương pháp dạy học theo hướng hiện đại, tích cực.

- Phát triển các mô hình giáo dục số, trường học số, lớp học thông minh; tổ chức các buổi sinh hoạt chuyên môn liên trường để giáo viên học hỏi kinh nghiệm, chia sẻ các sáng kiến, mô hình giáo dục hiệu quả. Tiếp tục xây dựng và khai thác hiệu quả kho bài giảng điện tử, học liệu số thông minh phục vụ cho dạy và học. Tiến tới triển khai cho trẻ làm quen với tiếng Anh ở các trường có đủ điều kiện; từng bước đưa tiếng Anh trở thành ngôn ngữ thứ hai trong các trường học.

- Phối hợp chặt chẽ giữa gia đình, nhà trường và xã hội trong công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ, đảm bảo cho trẻ an toàn về thể chất và tinh thần.

- Phối hợp với ngành y tế tăng cường công tác khám, phát hiện, can thiệp sớm trẻ có khó khăn về thể chất và tâm lý.

5. Tăng cường hoạt động kiểm tra, giám sát của cơ quan chức năng và đoàn thể Nhân dân đối với hoạt động giáo dục mầm non

- Tăng cường vai trò, trách nhiệm của các cơ quan chức năng, của các tổ chức chính trị nhằm ngăn chặn, xử lý kịp thời những tiêu cực, hạn chế trong giáo dục. Thực hiện có hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá định kỳ và đột xuất việc triển khai thực hiện kế hoạch tại các trường mầm non.

- Sử dụng phần mềm quản lý phổ cập để thống kê, theo dõi số liệu trẻ em một cách chính xác, minh bạch. Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ theo quy định.

- Tổ chức sơ kết, tổng kết đánh giá việc triển khai thực hiện công tác phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi. Kịp thời biểu dương, khen thưởng các cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc; đồng thời khắc phục, xử lý kịp thời những tồn tại, hạn chế.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Nguồn kinh phí thực hiện từ nguồn chính sách phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi thực hiện theo quy định và hướng dẫn tại Nghị định số

277/2025/NĐ-CP ngày 20/10/2025 quy định chi tiết thi hành Nghị quyết số 218/2025/QH15 ngày 26/6/2025 của Quốc hội về phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi.

- Nguồn vốn xã hội hóa giáo dục và các nguồn vốn huy động hợp pháp khác.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội

- Tham mưu cho UBND phường xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện công tác phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi; chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức tuyên truyền, triển khai thực hiện Kế hoạch này đảm bảo hiệu quả.

- Phối hợp với phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị để tham mưu cho UBND phường xây dựng quy hoạch mạng lưới cơ sở giáo dục mầm non, đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, đồ dùng, đồ chơi; thực hiện hiệu quả các chính sách, hoạt động có liên quan đến công chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi.

- Chủ trì thực hiện việc rà soát, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi trên địa bàn. Tổ chức tự kiểm tra, đề nghị công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi.

2. Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị

- Tham mưu thực hiện quy hoạch, đầu tư xây dựng bảo đảm đủ trường lớp, cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ từ 3 đến 5 tuổi.

- Phối hợp với phòng Văn hóa - Xã hội tham mưu cho UBND phường phê duyệt danh sách đối tượng được hưởng chính sách trên địa bàn; triển khai đầy đủ các chính sách đối với các trường mầm non, trẻ em từ 3 đến 5 tuổi và đội ngũ cán bộ, quản lý, giáo viên, nhân viên theo quy định tại Nghị định số 277/2025/NĐ-CP ngày 20/10/2025.

- Phối hợp với phòng Văn hóa - Xã hội rà soát, đảm bảo cân đối, bố trí và phân bổ ngân sách hàng năm thực hiện công tác phổ cập giáo dục mầm non trên địa bàn phường theo quy định.

3. Công an phường: Phối hợp với phòng Văn hóa -Xã hội, các cơ sở giáo dục mầm non trên địa bàn phường rà soát, bổ sung, đối chiếu thông tin qua cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, huy động trẻ em trong độ tuổi phổ cập bảo đảm số liệu chính xác, đầy đủ, không bỏ sót đối tượng. Tăng cường phối hợp thực hiện công tác bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn cho trẻ em tại các cơ sở giáo dục mầm non trên địa bàn phường.

4. Trạm Y tế phường: Phối hợp với các phòng, ban, ngành, đơn vị có liên quan hướng dẫn, kiểm tra công tác y tế học đường, vệ sinh an toàn thực phẩm, phòng chống dịch bệnh và chăm sóc sức khỏe cho trẻ tại các cơ sở giáo dục mầm non trên địa bàn.

5. Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công: Đẩy mạnh hoạt động thông tin, truyền thông về triển khai thực hiện Nghị định số 277/2025/NĐ-CP ngày 20/10/2025 của Chính phủ về phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi và Kế hoạch thực hiện của địa phương. Tăng thời lượng phát thanh, số lượng tin, bài để tuyên truyền thường xuyên và sâu rộng đến từng tổ dân phố, gia đình và cộng đồng dân cư trên toàn phường về công tác phổ cập giáo dục mầm non nói chung và phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi nói riêng.

6. Đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam phường và các tổ chức chính trị - xã hội

- Đề nghị Uỷ ban MTTQ Việt Nam phường và các tổ chức chính trị - xã hội căn cứ phạm vi, chức năng, nhiệm vụ của mình phối hợp tham gia giám sát, tuyên truyền việc triển khai, thực hiện công tác phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi trên địa bàn phường.

- Phối hợp với các tổ dân phố để hỗ trợ, giúp đỡ trẻ em có hoàn cảnh khó khăn được đến lớp theo đúng độ tuổi.

7. Các trường mầm non

- Là đơn vị nòng cốt, trực tiếp triển khai mọi hoạt động phổ cập tại cơ sở, có trách nhiệm tham mưu với UBND phường để thực hiện đầy đủ, hiệu quả nhiệm vụ phổ cập giáo dục mầm non trên địa bàn.

- Tổ chức thực hiện có chất lượng Chương trình giáo dục Mầm non do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành, đảm bảo mục tiêu phát triển toàn diện về thể chất và tinh thần cho trẻ.

- Phối hợp với UBND phường để rà soát, thống kê chính xác mọi trẻ em trong độ tuổi từ 3 đến 5 trên địa bàn, không bỏ sót trường hợp nào; cập nhật kịp thời biến động dân cư.

- Tổ chức vận động, tuyên truyền để phụ huynh đưa trẻ đến trường, đạt tỷ lệ huy động cao nhất theo mục tiêu của phường.

- Thực hiện quản lý hồ sơ, dữ liệu phổ cập chính xác, báo cáo kịp thời lên cấp trên. Phối hợp chặt chẽ với gia đình, cộng đồng để duy trì bền vững kết quả phổ cập.

8. Các tổ dân phố

- Tuyên truyền sâu rộng đến Nhân dân về tầm quan trọng, ý nghĩa của việc thực hiện công tác phổ cập giáo dục nói chung và phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ từ 3 đến 5 tuổi nói riêng. Nắm bắt tâm tư nguyện vọng của Nhân dân về chất lượng giáo dục tại các trường học, kịp thời báo cáo UBND phường về những vấn đề gây bức xúc trong dư luận trong lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo tại địa phương.

- Phối hợp với Uỷ ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội

phường quan tâm đến học sinh nghèo, cận nghèo, học sinh khuyết tật, có hoàn cảnh khó khăn để giúp đỡ các cháu được đến trường.

UBND phường đề nghị UBMTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội, các phòng, ban, cơ quan, đơn vị, các tổ dân phố trên địa bàn phường nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc phát sinh kịp thời liên hệ về Uỷ ban nhân dân phường *(qua Phòng Văn hóa - Xã hội)* để phối hợp giải quyết./.

Nơi nhận:
- Sở Giáo dục và Đào tạo TP (b/c);
- Thường trực Đảng ủy, HĐND phường (b/c);
- Ban Chỉ đạo PCGD, XMC của phường (t/h);
- UBMTTQ và các tổ chức CT-XH phường (p/h t/h);
- Phòng VH-XH phường (t/h);
- Phòng KT, HT và ĐT phường (t/h);
- Công an phường (t/h);
- Trạm Y tế phường (t/h);
- TT dịch vụ sự nghiệp công (t/h);
- Các Trường mầm non (t/h);
- Các Tổ dân phố trên địa bàn phường (t/h);
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

U.B.N.D PHƯỜNG BẠCH ĐẰNG T.P HẢI PHÒNG

Nguyễn Hoàng Minh